

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội năm 2021
và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 (Lần 2)

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

Năm 2021, tình hình thực hiện nhiệm vụ phát kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã còn gặp rất nhiều khó khăn. Nhưng với tinh thần đoàn kết, ý chí quyết tâm của toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ, sự cố gắng phấn đấu của nhân dân; đặc biệt sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Thường vụ Huyện ủy, HĐND, UBND và các phòng ban chuyên môn cấp huyện, tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương có nhiều chuyển biến tích cực; đời sống, kinh tế nhân dân ngày càng được cải thiện rõ rệt; chất lượng văn hoá xã hội ngày càng được nâng lên, Quốc phòng - An ninh được tăng cường và giữ vững. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2021, như sau:

*** Chỉ tiêu kinh tế: (04 chỉ tiêu)**

- Thu nhập bình quân đầu người đạt: 42,43 triệu đồng (KH 41,36 triệu đồng).
- Tổng sản lượng lương thực có hạt: 200 tấn (KH 200 tấn).
- Tổng giá trị đầu tư trên địa bàn: 6.560 triệu đồng (KH 6.500 triệu đồng).
- Tổng thu ngân sách tại địa bàn ước đạt: 156,5 triệu đồng (KH 132 triệu đồng).

*** Chỉ tiêu xã hội (07 chỉ tiêu)**

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên: 1,46% (KH 1,4-1,6%).
- Tỷ lệ hộ nghèo ước giảm còn: 3,44% (KH 3,44%).
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD thể cân nặng: 9,67% (KH 10%).
- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT: 83,91% (KH 90-95%).
- Tỷ lệ người LĐ trong độ tuổi tham gia BHXH: 18,9% (KH 18%).
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 47,81% (Đào tạo 60 người/ KH 50 người).
- Người làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 0 người (KH 3-5 người).

*** Chỉ tiêu Môi trường (05 chỉ tiêu)**

- Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch đạt 93% (KH 93%)
- Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải đạt 98% (KH 98%)
- Tỷ lệ hộ sử dụng hố xí hợp tự hoại đạt 62,36% (KH 62%)
- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại và đảm bảo môi trường đạt 81,40% (KH 85%)
- Tỷ lệ độ che phủ của rừng đạt 85% (KH 85%).

Như vậy, trong 16 chỉ tiêu HĐND xã đề ra có 03 chỉ tiêu chưa đạt so với kế hoạch đó là: Tỷ lệ người dân tham gia BHYT, Người làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại và đảm bảo môi trường.

Kết quả thực hiện kinh tế - xã hội năm 2021 trên các lĩnh vực cụ thể như sau:

I. Lĩnh vực phát triển kinh tế

1. Về sản xuất Nông, lâm nghiệp

Thu từ nông, lâm, thủy sản đạt 31.411 triệu đồng tăng 17,84% so với kế hoạch; trong đó: Nông nghiệp đạt 18.561 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 50,09% (trồng trọt: 12.572 triệu đồng, chăn nuôi: 5.105 triệu đồng, thu dịch vụ nông nghiệp: 884 triệu đồng); Lâm nghiệp đạt 12.296 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 39,15%; Thủy sản đạt 554 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 1,76%.

a) Nông nghiệp

*** Về trồng trọt:**

Tổng diện tích gieo trồng là 125,7/125,5 ha, đạt 100,16% kế hoạch, so với cùng kỳ năm trước, tăng 0,48%.

- *Lúa nước*: 17,5/19,3ha, đạt 90,67% giảm 1,8 ha so với kế hoạch; năng suất cả năm đạt 53,6tạ/ha, tăng 0,5 tạ/ha so với năm trước; sản lượng đạt 93,80 tấn, so với cùng kỳ giảm 0,72 tấn.

- *Cây ngô*: 29,5ha, tăng 01 ha so với năm trước, năng suất bình quân đạt 36 tạ/ha, sản lượng ngô đạt 106 tấn, tăng 0,5 tấn so với cùng kỳ.

Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 200 tấn, đạt 100% so với cùng kỳ.

- *Cây có củ lấy bột*: Tổng diện tích gieo trồng 42,5ha, đạt 100% kế hoạch, trong đó: Sản công nghiệp và địa phương 36,5 ha, (sản công nghiệp 34 ha, năng suất 232 tạ/ha, sản lượng đạt 788,8 tấn); khoai lang 5 ha, năng suất 47tạ/ha, sản lượng 23,5 tấn; cây chất bột khác 1,0 ha, năng suất 50tạ/ha, sản lượng 5 tấn.

- *Cây thực phẩm*: Tổng diện tích gieo trồng 30,2 ha, trong đó: Rau các loại 15 ha, sản lượng 79,5 tấn; đậu các loại 15 ha, sản lượng ước đạt 7,8 tấn; cây Ớt 0,2 ha sản lượng 0,12 tấn.

- *Cây hàng năm khác*: Tổng diện tích gieo trồng 6 ha, tăng 20% kế hoạch.

- *Về kinh tế vườn*: Tổng diện tích vườn xã Thượng Lộ 26,5 ha, trong đó diện tích vườn nhà là 23 ha, diện tích vườn đồi 3,5 ha; bình quân diện tích vườn mỗi hộ 761m², Tổng số hộ có vườn là 327/348 hộ, trong đó vườn tốt 35 vườn, chiếm 10,7% tăng 03% so với năm trước; vườn khá, trung bình là 246 vườn, chiếm 75,2% tăng 1,5% so với năm trước; vườn tạp, kém hiệu quả 37 vườn, chiếm 11,3% giảm 5,6%; có 09 vườn trồng keo trong vườn, chiếm 2,7%. Trong năm đã trồng mới cây trồng các loại là 5,15ha với 132 hộ; cải tạo 9,2ha với 158 hộ; chăm sóc 24,65 ha với 290 hộ. Giá trị thu nhập từ kinh tế vườn năm 2021 ước đạt 40 triệu đồng/ha, đạt 100% kế hoạch.

- *Về cây cao su*: Tổng diện tích cao su trên toàn xã còn lại là 55ha, giảm 38,3 ha so với cùng kỳ do người dân đã chuyển đổi trên diện tích gãy đổ năm 2020, diện tích khai thác thường xuyên ước tính là 55 ha, sản lượng ước đạt 302 tấn.

*** Về chăn nuôi và công tác Thú y:**

Tổng đàn gia súc, gia cầm toàn xã hiện có 22.408 con, tăng 4,9% so với cùng kỳ (trong đó: gia súc 2.112con; gia cầm 20.296 con, bình quân 58 con/hộ), cụ thể: Trâu: 25 con; bò 395 con; lợn 1.657 con; dê 35 con.

Công tác Thú y: Từ đầu năm UBND xã đã xây dựng kế hoạch tiêm phòng vắc xin vụ Xuân và vụ Thu năm 2021, xây dựng kế hoạch tiêm phòng lở mồm long móng đợt 1 và đợt 2; kế hoạch tiêm phòng vắc xin đại chó mèo năm 2021; kế hoạch tiêm phòng vắc xin bệnh viêm da nổi cục trâu bò trên địa bàn; triển khai công tác phun tiêu độc khử trùng chuồng trại gia súc, gia cầm; thường xuyên chỉ đạo cán bộ Thú y xã và nhân dân luôn thực hiện tốt công tác tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm theo kế hoạch để ngăn chặn dịch bệnh xảy ra. Trong năm đã tiêm phòng vắc xin tụ huyết trùng cho 120 con trâu bò, lợn 250 con; lở mồm long móng 240 con 02 đợt, vắc xin Tam liên lợn 350 con, vắc xin đại chó 110 con, vắc xin viêm da nổi cục trâu bò 245 con, tỷ lệ tiêm phòng vắc xin cho gia súc đạt 85% kế hoạch.

b) Lâm nghiệp

Tổng diện tích rừng trồng 560 ha tăng 50 ha so với năm trước, việc trồng, chăm sóc rừng trồng được nhân dân quan tâm, diện tích trồng mới và trồng lại sau khi khai thác là 105 ha. Tổng thu từ hoạt động ngành lâm nghiệp năm 2021 là 12.296 triệu đồng. Riêng kinh phí hỗ trợ quản lý bảo vệ rừng là 940 triệu đồng cho 04 cộng đồng và 12 nhóm hộ (Trong đó: dịch vụ môi trường rừng 443 triệu đồng, dự án Carbi hỗ trợ 497 triệu đồng, kinh phí trồng cây lâm sản ngoài gỗ, cây dược liệu do dự án, chương trình hỗ trợ với kinh phí 91 triệu đồng).

Trong năm các cộng đồng, nhóm hộ đã thực hiện trồng 59ha cây bản địa và lâm sản ngoài gỗ theo đề án của huyện và chương trình dự án, trong đó:

Theo đề án phát triển lâm sản ngoài gỗ của huyện: diện tích trồng 35ha, trong đó: cây thiên niên kiện 4ha, cây lát hoa 16ha, cây lim xanh 15ha cho 02 cộng đồng dân cư và 06 nhóm hộ quản lý bảo vệ rừng, nhà nước hỗ trợ 50% giống cây trồng.

Chương trình dự án SiDa: Hỗ trợ trồng 24ha cây các loại (mây nước 22ha; cây gừng gió 2ha) cho 04 cộng đồng nhóm hộ với kinh phí hỗ trợ là 3 triệu đồng/ha.

Thực hiện nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn, UBND xã đã thường xuyên phối hợp với kiểm lâm phụ trách địa bàn, các ngành liên quan cấp xã, các cộng đồng, nhóm hộ tiến hành kiểm tra, tuần tra rừng định kỳ, đột xuất tại các tiểu khu rừng của cộng đồng, nhóm hộ, nhất là các vị trí tiếp giáp với rẫy của người dân, nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời tình trạng lấn chiếm đất rừng. Nhờ vậy trong năm không có vụ lấn chiếm đất rừng xảy ra (năm 2020 xảy ra 12 vụ).

Công tác phòng cháy chữa cháy rừng được triển khai và thực hiện khá tốt, tuy nhiên trong năm xảy ra 02 vụ cháy rừng tự nhiên tại Tiểu khu 411 thuộc nhóm 2 La Hồ quản lý bảo vệ và đồi nghĩa địa của thôn Cha Mãng - Mụ Nặm, với tổng diện tích 1,5 ha (nguyên nhân cháy tại Tiểu khu 411 là cháy lan từ xã Thượng Nhật và 1 vụ chưa rõ nguyên nhân).

c) Thủy sản

Hiện nay toàn xã có tổng diện tích ao, hồ 3,4 ha, trong đó diện tích đang nuôi thả 2,7 ha, sản lượng 5,8 tấn, với số lượng cá nuôi hơn 9.500 con, chủ yếu cá trắm

cỏ và rô phi đơn tính, tuy nhiên do thiếu nguồn nước nên diện tích còn lại chuyển sang trồng cây rau màu.

2. Đầu tư- Xây dựng cơ bản và du lịch cộng đồng

a) Về xây dựng cơ bản

Tổng giá trị vốn đầu tư xây dựng trong năm 2021 là 6.560 triệu đồng, trong đó, duy tu sửa chữa đường sản xuất 640 triệu đồng; xây dựng điện lưới tại thôn Cha Mãng là 300 triệu đồng; nâng cấp, cải tạo nhà làm việc, sân chơi và tường rào trường Mầm non là 970 triệu đồng; nhân dân đầu tư nâng cấp, làm mới nhà ở và các công trình khác là 4.650 triệu đồng.

b) Về Du lịch cộng đồng thác KaZan

Trong thời gian qua, được sự quan tâm của UBND huyện, sự phối hợp, chỉ đạo của phòng VHHT huyện, tình hình đầu tư, hỗ trợ đối với HTX du lịch có chuyển biến tích cực, như: mở các lớp dạy nghề truyền thống đan lát mây, tre và một số hoạt động khác..., nhằm tạo một số sản phẩm mang tính truyền thống, như: Mật ong rừng, bánh quy mật ong rừng được gắn nhãn mác HTX du lịch thác Kazan; một số sản phẩm đồ lưu niệm từ mây, tre; dệt thổ cẩm do người dân tự sản xuất nhằm quảng bá trên thị trường. Bên cạnh đó, UBND huyện đã quan tâm hỗ trợ xây dựng Homestay cho 03 hộ, mức hỗ trợ 75 triệu đồng/hộ, hiện nay các công trình trên đã hoàn thành trên 45%.

3. Tài nguyên – Môi trường

Trong năm, UBND xã tiếp tục thực hiện việc cấp đổi, cấp mới giấy chứng nhận QSDĐ cho các hộ gia đình, cá nhân cụ thể: thực hiện hồ sơ liên quan đến đất đai gồm có 12 hồ sơ, trong đó cấp đổi giấy chứng nhận QSD đất 04 trường hợp, chuyển nhượng đất đai 02 trường hợp, cho tặng 01 trường hợp, hưởng thừa kế đất ở 03 trường hợp, chuyển mục đích sử dụng đất 02 trường hợp.

Đến nay tỷ lệ cấp giấy chứng nhận các loại đất như sau: đất sản xuất nông nghiệp là 287,44/288,72 ha đạt tỷ lệ 99,56%, đất lâm nghiệp là 3.009,86/3.109,95 ha đạt 99,68%, đất ở nông thôn là 32,35/32,4ha đạt tỷ lệ 99,85% tăng 0,81% so với năm 2020.

Tỷ lệ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất các loại như sau: đất sản xuất nông nghiệp đã cấp 202/340 giấy cần cấp đổi, đạt tỷ lệ 59,4%, tăng 24,4% so với năm trước chủ yếu đất ruộng; đất ở nông thôn là 115/210 giấy cần cấp đổi, đạt tỷ lệ 54,76% tăng 0,95% so với năm 2020.

Đối với bồi thường hỗ trợ thiệt hại cho 08 hộ gia đình bị ảnh hưởng lòng hồ bổ sung theo phương án thỏa thuận đã được Công ty thủy điện Thượng Lộ chi trả với tổng số tiền 399.097.000đồng, chi trả điều chỉnh bổ sung theo quyết định số 853/QĐ-UBND năm 2018 của UBND huyện cho 04 hộ gia đình với số tiền 42.158.000đồng.

Công tác vệ sinh môi trường ở hộ gia đình có nhiều chuyển biến, đường làng ngõ xóm cơ bản xanh, sạch đẹp. Công tác thu gom rác thải sinh hoạt đạt trên 98%, thu phí vệ sinh môi trường theo quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 04/3/2021 của UBND tỉnh ước đạt là 90/90 triệu đồng. Số hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó sử dụng nước máy năm đạt 93%; Số hộ sử dụng hố xí hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó nhà vệ sinh tự hoại, bán tự hoại 217/348 hộ, đạt tỷ lệ 62,36%.

4. Tài chính ngân sách (Ước tính)

*** Tổng thu ngân sách năm 2021 (ước thực hiện) là: 5.604.253.292 đồng, đạt 130% so với KH.**

Trong đó: - Thu ngân sách từ trên cấp: 3.391.453.000 đồng, đạt 98% so với KH.

- Thu trên địa bàn: 172.911.510 đồng, đạt 130% so với KH.

- Thu bổ sung MT trong năm: 883.029.000 đồng, đạt 123%.

- Thu kết dư ngân sách: 6.300.532 đồng.

- Thu chuyển nguồn: 1.130.321.250 đồng.

- Thu hồi các khoản chi năm trước: 20.238.000 đồng.

** Thu các loại quỹ:*

- Quỹ đền ơn đáp nghĩa: 2.680.000 đồng (KH 2 triệu đồng) đạt 134% so với KH.

*** Tổng chi ngân sách: 5.460.114.552 đồng đạt 126% so với KH.**

* Tín dụng ngân hàng: Tổng dư nợ Ngân hàng là: 20.833.864.000 đồng, giảm 163.861.000 đồng so với cùng kỳ năm trước, trong đó Ngân hàng Nông nghiệp & NT là: 7.031.864.000 đồng (107 hộ), Ngân hàng chính sách-XH là: 13.802.000.000 đồng (312 hộ).

Bên cạnh những mặt đã đạt được, trong lĩnh vực phát triển nông - lâm nghiệp, tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là:

- Về lĩnh vực sản xuất nông, lâm nghiệp

Năng suất, sản lượng lúa nước vụ hè thu giảm so với cùng kỳ do hạn hán kéo dài, một số hộ dân thiếu đầu tư thâm canh, chăm sóc nên ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng; việc chuyển đổi, cơ cấu cây trồng có giá trị còn chậm, đặc biệt chuyển đổi những diện tích đất trồng keo, diện tích cao su bị gãy đổ tại khu vực Tổ chim, khu vực Cha Moong (chỉ mới chuyển trồng dứa với diện tích 4ha). Bên cạnh đó, một số diện tích đất vườn hộ gia đình còn nhỏ, hẹp không nên đảm bảo diện tích theo quy định khi đăng ký trồng cam. Một số hộ gia đình thiếu đầu tư chăm sóc, thâm canh nên cây trồng phát triển kém, giá trị hiệu quả chưa cao.

- Về lĩnh vực chăn nuôi

Công tác chăn nuôi có chuyển biến nhưng chưa bền vững; chăn nuôi gia súc còn gặp nhiều khó khăn; giá lợn hơi đi xuống người chăn nuôi bị lỗ, việc người dân tái đàn chưa nhiều; tình trạng chăn thả rong đàn bò còn xảy ra ở một số thôn gây ảnh hưởng đến sản xuất nông lâm nghiệp; công tác tiêm phòng vắc xin tỷ lệ đạt chưa cao, nhất là tổng đàn gia cầm, một số hộ chăn nuôi gia súc chưa thực hiện các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Về lĩnh vực kinh tế vườn

Công tác tuyên truyền, chỉ đạo vận động nhân dân làm vườn chưa được thường xuyên; Phong trào cải tạo vườn tạp, chuyển đổi cây trồng có giá trị tuy có chuyển biến nhưng chất lượng, hiệu quả đạt chưa cao; Vườn tạp, vườn kém hiệu quả chiếm tỷ lệ khá cao; công tác đầu tư thâm canh vườn nhà còn hạn chế, một số hộ gia đình chưa thật sự hưởng ứng phong trào làm vườn. Chưa có mô hình vườn mẫu đạt chất lượng theo quy định để nhân dân học tập và nhân rộng.

- Về du lịch

Tình hình tổ chức, hoạt động của HTX còn khó khăn, đặc biệt do ảnh hưởng dịch Covid – 19, nhiều tour du lịch trong và ngoài nước đã liên kết với HTX nhưng phải tạm hoãn tổ chức. Vì vậy, nguồn thu của HTX giảm rất lớn so với các năm trước.

II. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

1. Về giáo dục

Năm học 2020-2021, tổng số học sinh các cấp là 371 em, trong đó: Tiểu học 136 em, THCS 80 em, THPT 37 em, Mẫu giáo và nhà trẻ 118 cháu (trong đó nhà trẻ là 41/86 cháu đạt tỷ lệ huy động 47,67%; Mẫu giáo 77/77 cháu đạt tỷ lệ huy động 100%). Số cháu 5 tuổi ra lớp là 27/27 cháu đạt tỷ lệ 100%.

Kết quả học tập của học sinh cấp Tiểu học đạt như sau: Hoàn thành chương trình lớp học: 134/136 em, đạt tỷ lệ 98,53% (Có 91 học sinh được nhà trường khen thưởng, trong đó có 45 em đạt danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ học tập và rèn luyện; có 4 em đạt giải trong các hội thi, giao lưu cấp huyện; có 20/20 em học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình bậc Tiểu học, chiếm tỷ lệ 100%; có 4/20 em trúng tuyển vào lớp 6 nội trú huyện, chiếm tỷ lệ 20%.

Trường Tiểu học và Trường Mầm non được UBND công nhận trường đạt danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến. Kỳ thi THPT quốc gia năm học vừa qua, có 02 em học sinh thi đỗ đại học.

Năm học 2021- 2022: Tổng số học sinh các cấp: 390 em, Tiểu học: 144 em; THCS: 78 em; THPT: 54 em; Mầm non: 114 cháu, trong đó nhà trẻ là 33/85 cháu đạt tỷ lệ huy động 38,82%, mẫu giáo 81/85 đạt tỷ lệ 95,29%, cháu 5 tuổi 29/29 cháu đạt tỷ lệ 100%. Trường Tiểu học và Trường Mầm non đã tổ chức tốt công tác phòng chống dịch Covid 19 và cho học sinh đến trường trong điều kiện bình thường mới.

2. Về Y tế

Công tác khám, điều trị cho dân tại trạm y tế đảm bảo kịp thời; Trạm Y tế xã đã thực hiện tốt các quy định của cấp trên về phòng chống dịch nói chung và đặc biệt về công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; năm 2021, dịch COVID-19 đã diễn ra phức tạp trên toàn cầu, BCD xã đã triển khai và chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý tốt các đối tượng từ tỉnh khác về và lập tờ khai y tế; Cách ly y tế tại nhà và tiếp tục giám sát y tế các công dân hoàn thành cách ly tập trung trở về địa phương. Tổng số cách ly tại nhà: là 24 công dân; Hoàn thành CLTT trở về địa phương là 23 công dân; Tổng số tự theo dõi/khuyến khích cách ly tại nhà là 64; Trạm y tế đã triển khai thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế xã như: tiêm chủng mở rộng đạt tỷ lệ 100% %; VitaminA đạt tỷ lệ 100%; phòng, chống suy dinh dưỡng thể cân nặng, chiếm tỷ lệ 9,67% và thể thấp còi chiếm tỷ lệ 13,54%; phòng, chống HIV/AIDS; chương trình vệ sinh ATTP, quản lý tốt các cơ sở kinh doanh trên địa bàn; Công tác truyền thông GDSK tại cộng đồng được thực hiện kịp thời; trong năm có 1.344 lượt người dân đến khám chữa bệnh tại trạm; tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 83,91 %.

3. Dân số - KHHGD

Năm 2021, toàn xã có 349 hộ; 1.516 nhân khẩu, trong đó: dân tộc thiểu số 324 hộ, 1.415 nhân khẩu; còn lại dân tộc kinh; Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 1,46%, giảm 0,46 % so với cùng kỳ. Tỷ lệ sinh con thứ 3 là 29%, tăng 16,53% so với cùng kỳ (tăngso với năm 2020). Công tác truyền thông, tuyên truyền,

vận động, thực hiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản kế hoạch hóa gia đình được tổ chức thường xuyên; kết quả thực hiện các biện pháp tránh thai trong năm là 75/129 KH đạt tỷ lệ 58,13%. Tổng các biện pháp tránh thai còn tác dụng 204 trường hợp. Tỷ lệ CRP 67,5% (tỷ lệ áp dụng các biện pháp tránh thai)

4. Văn hoá thông tin - thể dục thể thao và đài phát thanh

Công tác thông tin tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước cũng như chủ trương, chính sách của địa phương được đảm bảo kịp thời và thường xuyên đến với nhân dân, thông qua hệ thống loa truyền thanh của xã. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được triển khai thực hiện, trong năm có 282/349 hộ đăng ký gia đình văn hóa đạt tỷ lệ 80,80%, có 100% thôn và cơ quan đạt chuẩn văn hóa.

5. Công tác xã hội và đời sống nhân dân

Trong năm, đời sống nhân dân cơ bản ổn định; chính sách an sinh xã hội của Nhà nước được triển khai kịp thời, hiệu quả và đúng đối tượng, góp phần giảm nghèo bền vững (Số hộ nghèo đến cuối năm 2021 là 12 hộ, ước tỷ lệ 3,44%, giảm 2 hộ so với năm trước, hộ cận nghèo còn 17 hộ, chiếm tỷ lệ 4,89%). Bên cạnh đó, công tác chi trả trợ cấp cho người có công luôn được UBND xã quan tâm thực hiện, tổng kinh phí đã chi trả là 994.605.000 đồng/năm; công tác phân phối các mặt hàng cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo trên địa bàn với tổng giá trị trên 149.300.000 đồng; quà của các cá nhân, tổ chức hỗ trợ cho các hộ dân bị ảnh hưởng cơn bão số 9 là: 84 triệu đồng (240 suất). Nhân dịp kỷ niệm 74 năm ngày Thương binh-Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2021) đã tổ chức thăm hỏi động viên và trao 52 suất quà của chủ tịch nước trao tặng cho các gia đình chính sách với tổng số tiền là 15.600.000 đồng. Nhân dịp ngày Quốc tế thiếu Nhi 01-6 và Tết trung thu đã tiếp nhận 79 suất quà từ UBND huyện và 40 suất từ các nhà hảo tâm cho trẻ em nghèo, cận nghèo và trẻ em bị khuyết tật với tổng số tiền là 7.950.000 đồng. Ngoài ra, UBND xã đã trích từ ngân sách để hỗ trợ các hộ gia đình khó khăn, hộ gia đình có người thân qua đời, tổ chức thăm lễ tết, với kinh phí 45 triệu đồng.

UBND xã đã ban hành kế hoạch và thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn xã.

****Về mặt tồn tại, hạn chế trong lĩnh vực văn hóa - xã hội***

- Giáo dục: Mặc dù Đảng ủy, chính quyền đã tuyên truyền, vận động nhưng một số hộ gia đình thiếu quan tâm đến việc học tập của con em nên ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng học tập của các em, đặc biệt là THCS và THPT, tỷ lệ huy động trẻ đến trường đạt chưa cao.

- Y tế, Dân số, KHHGD: Công tác chiến dịch truyền thông lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản thường xuyên được thực hiện nhưng một số cặp vợ chồng chưa chấp hành nghiêm nên tỷ lệ sinh con thứ 3 cao (09 trường hợp).

III. Quốc phòng - an ninh - Công tác Nội chính

1. Về quốc phòng

Luôn làm tốt công tác tham mưu các vấn đề liên quan đến công tác quân sự, quốc phòng ở địa phương, thực hiện nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nắm tình hình trên địa bàn, không để các tình huống bất ngờ xảy ra.

Công tác đăng ký thanh niên trong độ tuổi 17; công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, được thực hiện đúng theo quy định; trong năm đã có 04 thanh niên thực hiện nghĩa vụ (trong đó 03 chỉ tiêu về quân đội và 01 chỉ tiêu Công an) đạt 100% chỉ tiêu trên giao, trao 04 sổ tiết kiệm giá trị mỗi sổ là 3 triệu đồng.

Tổ chức huấn luyện cho LLDQ đúng theo chương trình, kế hoạch của cấp trên, quá trình huấn luyện đơn vị bảo đảm an toàn và hoàn thành thành tốt nhiệm vụ.

2. Về an ninh

Tình hình an ninh chính trị, an toàn xã hội, trật tự an toàn giao thông trên địa bàn cơ bản được giữ vững và ổn định.

3. Nội chính

a) Công tác cải cách hành chính

Tình hình hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có sự chuyển biến tích cực; việc tiếp nhận và giải quyết công việc có liên quan của dân đảm bảo kịp thời, đúng quy định của pháp luật; từ đầu năm đến nay, bộ phận đã tiếp nhận và giải quyết 684 trường hợp, gồm các lĩnh vực: Tư pháp - Hộ tịch 629; Địa chính-Xây dựng 21; chính sách xã hội 26; Quân sự 8. Công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trực tuyến qua mạng Internet ở mức độ 3, 4 triển khai thực hiện khá tốt. UBND xã đã thiết lập quy trình và ban hành Quyết định về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

b) Công tác Tư pháp

Trong năm 2021, UBND xã đã tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được 03 cuộc, với hơn 120 lượt người tham dự; cấp phát 3.060 sách và tờ rơi có nội dung tuyên truyền các luật cho các tổ hòa giải và cán bộ, nhân dân trên địa bàn xã; phối hợp với các ban, ngành liên quan phát sóng bản tin tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên hệ thống đài truyền thanh cơ sở với 40 lần; thường xuyên đăng tải các nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Trang thông tin điện tử của UBND xã. Các tổ hòa giải ở cơ sở tiếp nhận 02 vụ việc có nhu cầu hòa giải, trong đó: hòa giải thành 01 vụ việc, hòa giải không thành 01 vụ việc, đang hòa giải 01 vụ việc, các vụ việc hòa giải chủ yếu về tranh chấp đất đai. Triển khai đăng ký 412 sự kiện hộ tịch, 952 hồ sơ yêu cầu chứng thực và kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định.

c) Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại

UBND xã đã thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân thường xuyên, định kỳ theo Quy chế tổ chức tiếp công dân trên địa bàn xã. Từ đầu năm đến nay, Công tác tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo UBND xã tại các thôn và tiếp tại UBND xã là 31 lượt với số lượng là 13 ý kiến. Nội dung tiếp công dân chủ yếu liên quan đến chế độ chính sách; tranh chấp đất đai; cấp GCNQSD đất; thực hiện công tác đền bù,... Trong năm 2021, UBND xã đã tiếp nhận 01 đơn khiếu nại của công dân thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã, liên quan đến lĩnh vực đất đai. Đến nay, UBND xã đã giải quyết theo quy định.

d) Về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 25/01/2021 về thực hiện phòng, chống tham nhũng năm 2021 và đang triển khai thực hiện. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng, chống tham nhũng gắn liền với việc học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được duy trì thường xuyên và thực hiện với nhiều hình thức: thông qua các cuộc họp cơ quan, họp chi bộ và các buổi sinh hoạt định kỳ; sao gửi văn bản và đăng tải nội dung lên trang TTĐT xã nhằm tuyên truyền rộng rãi đến đảng viên, cán bộ, công chức và nhân dân trên toàn xã.

IV. Đánh giá tình hình thực hiện các chương trình trọng điểm

1. Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với chương trình giảm nghèo bền vững.

Phong trào xây dựng nông thôn mới được nhân dân hưởng ứng tích cực, nhất là việc thực hiện các chỉ tiêu thuộc về trách nhiệm người dân, như chỉnh trang và làm mới nhà ở và các công trình khác với giá trị đầu tư hơn 4,65 tỷ đồng; trong năm có 20 hộ nâng cấp và làm mới nhà ở, trong đó 06 homestay phục vụ du khách, xây mới 12 nhà vệ sinh tự hoại, 15 hộ làm mới hàng rào bằng cây xanh, 08 hàng rào khác; làm mới 05 cổng ngõ kiên cố bằng bê tông; đầu tư hệ thống điện chiếu sáng trực đường thôn Cha Mãng, cảnh quan môi trường trên địa bàn ngày càng khang trang, xanh sạch sáng.

Công tác triển khai các chính sách giảm nghèo cho người dân luôn kịp thời và đúng đối tượng. Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đã vay vốn với lãi suất thấp, nhằm phát triển kinh tế hộ gia đình; thực hiện mô hình nuôi bò sinh sản, nuôi lợn nái, lợn thịt đã phát huy hiệu quả góp phần giảm nghèo bền vững.

Việc thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nhằm đưa đời sống, vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng lên, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, tăng thu nhập cho người dân, đưa tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo ngày càng giảm xuống, góp phần thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững.

2. Chương trình phát triển kinh tế vườn gắn với việc xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm.

Công tác đầu tư phát triển kinh tế vườn không ngừng được triển khai, phong trào cải tạo vườn tạp được hệ thống chính trị từ xã đến cơ sở thường xuyên quan tâm thông qua việc tuyên truyền, vận động nhân dân trên nhiều hình thức, lồng ghép nhiều cuộc họp, sinh hoạt các cấp hội, nên tác cải tạo vườn được người dân chú trọng, chất lượng vườn nhà ngày càng được nâng lên, số lượng vườn tốt, khá được tăng lên so với năm trước, góp phần tăng thu nhập cho người dân.

Thực hiện kế hoạch làm vườn năm 2021, xã đã tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế vườn gắn với việc xây dựng chuỗi giá trị nhằm liên kết tiêu thụ sản phẩm của địa phương; chú trọng việc tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi sang trồng cây có giá trị kinh tế, như chuối đặc sản với diện tích 02ha, cam Nam Đông 1,2ha, dứa 1,85ha. Hiện nay tình hình cây chuối đặc sản phát triển khá tốt ở một số thôn, đem lại thu nhập thường xuyên cho hộ gia đình. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19 nên việc xây dựng chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm gặp không ít khó khăn.

3. Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo

Năm học 2020-2021 là năm học mà toàn ngành giáo dục quyết tâm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương và Nghị quyết số 21-NQ/TU của Tỉnh ủy, Chương trình hành động số 17-CTHD/HU của huyện ủy về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” và đề án “Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo đối với học sinh dân tộc thiểu số” của HĐND, UBND huyện giai đoạn 2017-2021. Trong năm qua, công tác giáo dục trên địa bàn xã đã có những kết quả khá tốt, cụ thể: Công tác huy động học sinh ra lớp đạt và vượt chỉ tiêu đề ra; trong năm qua không có học sinh bỏ học giữa chừng ở tất cả các cấp học. Chất lượng dạy và học có nhiều chuyển biến, tỷ lệ học sinh khá, giỏi tăng cao hơn so với trước. Trường Tiểu học và trường Mầm non được duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

4. Chương trình Phát triển du lịch gắn với phát triển du lịch sinh thái

Trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 không có đoàn khách trong và ngoài nước đến thăm quan và giao lưu, tình hình hoạt động của HTX du lịch cộng đồng thác KaZan trong thời gian qua gặp nhiều khó khăn; việc huy động nguồn vốn đóng góp từ các thành viên còn nhiều hạn chế; chưa có sản phẩm để liên kết tiêu thụ theo chuỗi giá trị với các doanh nghiệp, HTX trong và tỉnh; công tác quảng bá hình ảnh, hoạt động về du lịch còn rất hạn chế, chưa phát huy tiềm năng lợi thế của địa phương.

Phần thứ hai:

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

I. Mục tiêu chủ yếu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

1. Mục tiêu chủ yếu

Phát huy đoàn kết, huy động tốt các nguồn lực, nâng cao chất lượng xã nông thôn mới.

2. Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2022

a) Chỉ tiêu kinh tế (04 chỉ tiêu)

- Thu nhập bình quân đầu người từ 46 - 48 triệu đồng.
- Tổng sản lượng lương thực: 208 tấn.
- Tổng giá trị đầu tư trên địa bàn: 16.400 triệu đồng.
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 134,7 triệu đồng.

b) Chỉ tiêu xã hội (07 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên từ 13,5% o.
- Tỷ lệ hộ nghèo giai đoạn 2022-2025 dưới 5%.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi SDD dưới 9%.
- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 92%.
- Tỷ lệ người lao động trong độ tuổi tham gia BHXH: 25%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 51%.
- Người đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 4 người.

c) Chỉ tiêu Môi trường (05 chỉ tiêu)

- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước sạch 98%.

- Tỷ lệ thu gom và xử lý rác thải đạt 99%.
- Tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nhà vệ sinh tự hoại đạt 65%.
- Tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại và đảm bảo môi trường trên 98%.
- Tỷ lệ độ che phủ của rừng đạt 85%.

II. Nhiệm vụ cụ thể trên các lĩnh vực

1. Lĩnh vực kinh tế

a) Lĩnh vực sản xuất Nông, lâm nghiệp:

Phấn đấu thu nhập từ sản xuất nông, lâm nghiệp đạt 34.914 triệu đồng, tăng 8.414 triệu đồng so với năm 2021. Từng bước tạo sự đồng đều về chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đặc biệt chuyển đổi diện tích trồng sắn sang trồng ngô, dưa và trồng chuối, nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế của nhân dân.

Về trồng trọt: Tiếp tục đẩy mạnh công tác thâm canh, nâng cao giá trị các loại cây trồng, chú trọng giống lúa cho năng suất cao, giống lúa xác nhận đạt 95%; đẩy mạnh phát triển kinh tế vườn nhà, vườn đồi; xác định cây trồng có giá trị cao; tiếp tục thực hiện tốt dự án trồng cam, dưa, chuối, cau... (cam 2 ha, dưa 5 ha và chuối đặc sản 2 ha theo Đề án của huyện).

Tăng cường công tác thâm canh, xen canh, tận dụng quỹ đất để nâng cao thu nhập như: trồng ớt tiêu, rau màu khác xen dưới tán vườn, tận dụng đất ven bờ khe suối để trồng cỏ phục vụ cho gia súc...; tập trung tuyên truyền, vận động người dân quan tâm chăm sóc, cải tạo vườn; chuyển đổi diện tích vườn kém hiệu quả sang trồng các loại cây mang lại hiệu quả kinh tế cao. Xây dựng vùng sản xuất A Zông trồng cây rau màu, vùng Khe Lá trở thành vùng chuyên canh tập trung cây có múi; tiếp tục chỉ đạo, xây dựng các mô hình mẫu vườn có chất lượng, hiệu quả, để gắn với phát triển du lịch trên địa bàn.

Cao su: Duy trì chăm sóc những diện tích cao su hiện có, vận động, tuyên truyền người dân không chặt bán cây sao su, những diện tích cao su kém hiệu quả thì chuyển đổi sang trồng cây có giá trị kinh tế cao.

Về chăn nuôi: Tăng cường phát triển đàn gia súc, gia cầm, tăng số lượng và chất lượng tổng đàn; ổn định đàn gia súc, phát triển nuôi bò bán thâm canh; chỉ đạo hướng dẫn chăn nuôi có chuồng trại và các hộ chăn nuôi đều phải cam kết bảo vệ môi trường; đối với gia cầm đẩy mạnh phát triển mô hình gà thả vườn, thả đồi, quan tâm công tác tiêm phòng dịch bệnh cho tổng đàn gia súc, gia cầm theo đúng kế hoạch hàng năm. Khuyến khích các hộ gia đình có điều kiện chăn nuôi theo hướng gia trại, trang trại, vận động nhân dân chăn nuôi tập trung theo hình thức chăn nuôi sinh học hữu cơ tại Chi Lăng, khe Lá, khu vực phía sau, nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế từ chăn nuôi, đồng thời nhằm hạn các chế dịch bệnh, ô nhiễm môi trường.

Lâm nghiệp: Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức người dân về công tác quản lý, bảo vệ rừng, tiếp tục triển khai và thực hiện Luật lâm nghiệp và các nghị định liên quan đến ngành lâm nghiệp. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 65/2015/CT – UBND tỉnh và kịp thời thực hiện Kết luận 270/KL – UBND của Chủ tịch UBND tỉnh trên địa bàn.

Chỉ đạo các cộng đồng, nhóm hộ sử dụng có hiệu quả kinh phí hỗ trợ công tác quản lý, bảo vệ rừng được nhà nước giao cho cộng đồng dân cư; ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp phá rừng, lấn chiếm rừng tự nhiên để làm nương rẫy; tuyên truyền người dân không được bán đất sản xuất. Tuyên truyền, vận động nhân dân đăng ký tham gia trồng rừng gỗ lớn, trồng xen các loại cây dược liệu tại rừng của các cộng đồng, nhóm hộ; phối hợp với các ngành liên quan thực hiện tốt Kết luận thanh tra số 270/KL-UBND ngày 02/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

b) Đầu tư - Xây dựng cơ bản và Hợp tác xã du lịch cộng đồng thác Kazan

Đầu tư xây dựng cơ bản: Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền về giải phóng mặt bằng để đầu tư các công trình trên địa bàn. Tăng cường công tác giám sát, quản lý chất lượng công trình trên địa bàn; đôn đốc tiến độ thi công công, nghiệm thu, thanh quyết toán theo đúng quy định của Nhà nước; quản lý tốt công tác đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý chặt chẽ quy hoạch nông thôn mới.

Du lịch, dịch vụ: Rà soát lại đề quy hoạch phát triển Hợp tác xã du lịch cộng đồng Thác KaZan; tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ hợp tác xã về nghiệp vụ làm du lịch; nghiên cứu bổ sung đa dạng các chương trình, tiết mục văn nghệ hướng đến thương mại hóa để phát triển du lịch; cần phát triển các loại ẩm thực để làm phong phú, đa dạng món ăn phục vụ nhu cầu ẩm thực của du khách. Bên cạnh đó cần chú trọng công tác quản lý, bảo vệ rừng đầu nguồn nhằm giữ cảnh quan thiên nhiên và nguồn nước tại các điểm du lịch sinh thái như thác Kazan. Đồng thời chú trọng công tác thu hút đầu tư, tạo điều kiện để phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ. Tập trung chỉ đạo, đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền người dân hiến đất, hiến cây để xây dựng khu bảo tồn làng văn hóa truyền thống dân tộc Cơtu tại thôn Dồi.

c) Tài nguyên - Môi trường

Căn cứ kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt hàng năm để quản lý đất đai; tuyên truyền người dân không xây dựng nhà ở trái phép trên đất nông nghiệp. Tăng cường giải pháp cấp mới, cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn, phấn đấu tỷ lệ cấp đổi đạt 65%. Tiếp tục thực hiện tốt công tác thu gom rác thải gắn với chương trình Chủ nhật xanh trên địa bàn xã; thực hiện tốt công tác quản lý khai thác cát sạn trái phép trên địa bàn.

d) Tài chính - Ngân sách

Tăng cường khai thác các nguồn thu ngân sách trên địa bàn đảm bảo kịp thời, thu đúng, thu đủ, chống thất thu; quản lý chặt chẽ công tác thu chi ngân sách đảm bảo đúng, đạt và vượt kế hoạch đề ra.

Tổng thu ngân sách trên địa bàn năm 2022: 134,7 triệu đồng.

2. Về văn hoá - xã hội

a) Giáo dục - Đào tạo

Tăng cường vận động, huy động tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đến trường; tuyên truyền, vận động và hạn chế mức thấp nhất học sinh bỏ học giữa chừng. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi; tiếp tục duy trì trẻ bán trú, nhằm giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng; làm tốt công tác phổ cập trẻ 5 tuổi; Tiếp tục duy trì và giữ vững trường đạt chuẩn quốc gia; duy trì phổ cập giáo dục các cấp.

Phát huy hơn nữa công tác Hội khuyến học xã. Thực hiện tốt hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đối với học sinh dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025.

b) Y tế, dân số-KHHGD

Thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế; thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe cho nhân dân; tiếp tục thực hiện giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 dưới 5%, giảm tỷ lệ trẻ em 5 tuổi SDD thể cân nặng còn 9% và tỷ lệ thể thấp còi 11%; vận động 90-92% hộ dân tham gia BHYT. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phòng, chống dịch trên địa bàn (dịch Covid-19, Sốt xuất huyết...) và vận động nhân dân tham gia tiêm phòng dịch Covid-19 theo Kế hoạch.

c) Văn hoá thông tin - Thể dục thể thao

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nếp văn minh, gia đình văn hoá ở khu dân cư”; làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch trên địa bàn xã; tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước để nâng cao nhận thức của người dân.

d) Công tác chính sách xã hội

Tiếp tục thực hiện tốt chế độ chính sách của Đảng, Nhà nước cho các gia đình chính sách, thực hiện tốt công tác an sinh xã hội ở địa phương. Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo giai đoạn 2022-2025 dưới 5%; Huy động các nguồn lực để tập trung hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ chính sách, hộ khó khăn trên địa bàn xã; chú trọng công tác đào tạo nghề. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền con em trong xã tham gia xuất khẩu lao động vào thị trường Nhật Bản.

2. Chương trình xây dựng nông thôn mới

Duy trì và nâng cao chất lượng 19 tiêu chí đã đạt, giữa vững xã đạt chuẩn nông thôn mới, hướng tới xây dựng xã nông thôn mới nâng cao. Thực hiện điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn mới, trong đó chú trọng quy hoạch đất ở dân cư, vùng du lịch và vùng trồng cây chủ lực như: Cam, chuối đặc sản, dứa; quan tâm thực hiện các tiêu chí thuộc trách nhiệm, nhiệm vụ của địa phương và nhân dân. Xây dựng kế hoạch hàng năm, phân công, chỉ đạo, giao trách nhiệm cụ thể cho các ngành, đoàn thể (Mặt trận, Phụ nữ, Đoàn Thanh niên,...) tuyên truyền phối hợp thực hiện; tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá kết quả và kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Về quy hoạch nghĩa trang nhân dân: Tiếp tục phối hợp với Phòng Tài nguyên - Môi trường, đơn vị tư vấn để quy hoạch, đo vẽ diện tích nghĩa trang nhân dân của các thôn, tổ chức phân lô, cắm mốc và quản lý chặt chẽ nghĩa trang theo quy chế gắn với lộ trình xây dựng nông thôn mới.

Tăng cường công tác tuyên truyền xây dựng nông thôn mới, chỉ đạo nhân dân thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc trách nhiệm của mình, nhất là 10 chỉ tiêu quy định trách nhiệm của người dân.

3. Quốc phòng - an ninh - nội chính

a) Quốc phòng: Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; nâng cao chất lượng công tác huấn luyện cho LLDQ, DBĐV; thực hiện tốt công tác tuyên chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2022, đảm bảo chất

lượng và chỉ tiêu trên giao; duy trì chế độ trực sẵn sàng chiến đấu từ xã đến các thôn, không bị động bất ngờ trước mọi tính huống xảy ra.

Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, thao trường bãi tập, giáo án, bài giảng phục vụ Hội thi, hội thao ra quân huấn luyện và tổ chức huấn luyện cho LLDQ năm 2022.

b) An ninh: Nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa bàn; tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn; phát huy phong trào toàn dân bảo vệ An ninh tổ quốc trên địa bàn; tăng cường công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, kiểm soát an toàn giao thông, phát huy hiệu quả mô hình “ Công trường đảm bảo ANTT tại trường tiểu học xã Thượng Lộ“. Đôn đốc hướng dẫn khu dân cư, cơ quan nhà trường phấn đấu đạt tiêu chuẩn „An toàn về an ninh, trật tự“ theo Thông tư 23/2012/TT-BCA của Bộ Công an.

c) Nội chính: Tăng cường công tác chỉ đạo xây dựng và nâng cao chất lượng cải cách hành chính. Đẩy mạnh triển khai và áp dụng thực hiện theo hệ thống chất lượng ISO 9001-2015; Triển khai thực hiện Nghị định 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Tăng cường công tác triển khai thực hiện Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 18/12/2015 của UBND tỉnh, Chỉ thị số 32/CT-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp và có biện pháp xử lý với những tập thể, cá nhân vi phạm. Nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành; sử dụng thành thạo, hiệu quả các phần mềm dùng chung, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, ứng dụng tốt dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Nghiên cứu thực hiện tốt Nghị định 30/2020/NĐ-CP về công tác văn thư. Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt các ý kiến chỉ đạo của UBND huyện, Chủ tịch các Phó Chủ tịch UBND huyện.

d) Về công tác chống tham nhũng, lãng phí: Xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm; tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên về công tác thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí ở địa phương.

4. Một số chương trình trọng điểm tập trung chỉ đạo năm 2022

- Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao gắn với tái cơ cấu nông nghiệp.

- Chương trình Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.

- Chương trình phát triển du lịch cộng đồng gắn với phát triển du lịch sinh thái.

III . Một số giải pháp chủ yếu để tổ chức thực hiện

1. Đẩy mạnh phát triển kinh tế:

- *Về lĩnh vực nông lâm nghiệp:* Phát huy nguồn lực trong dân để đầu tư phát triển sản xuất, tận dụng hiệu quả chế độ chính sách của nhà nước trong lĩnh vực phát triển sản xuất; tăng cường chỉ đạo thâm canh, phòng trừ sâu bệnh, nhằm nâng cao năng suất, sản lượng và giá trị hiệu quả kinh tế cây trồng; tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi có giá trị kinh tế, duy trì ổn định tổng đàn

gia súc hiện có, chú trọng nâng cao chất lượng tổng đàn; tăng cường phát triển gia cầm, chú trọng công tác tiêm phòng vắc xin cho gia súc, gia cầm.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân làm vườn, cải tạo vườn tạp, vườn kém hiệu quả, chuyển đổi trồng cây có múi như cam Nam Đông, dứa, chuối đặc sản để tăng thu nhập. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án làm giàu rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ đối với các nhóm hộ, cộng đồng trên địa bàn xã.

Tiếp tục tuyên truyền, chỉ đạo công tác quản lý bảo vệ rừng, thường xuyên phối hợp kiểm tra, tuần tra rừng và xử nghiêm những đối tượng phá rừng, lấn chiếm đất rừng làm nương rẫy trái phép.

- *Lĩnh vực tài nguyên môi trường*: Tiếp tục thực hiện công tác cấp mới và cấp đổi giấy CNQSD đất cho người dân. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép.

- *Lĩnh vực tài chính – ngân sách*: Thực hiện tốt công tác thu; quản lý chặt chẽ, hiệu quả các khoản chi.

2. Về nâng cao chất lượng hoạt động văn hoá - xã hội:

- *Về lĩnh vực giáo dục – đào tạo*: Chú trọng việc giao tiếp, làm quen tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1, tổ chức cho trẻ 5 tuổi làm quen với tiếng Anh, tăng cường các lớp học 2 buổi/ngày ở bậc tiểu học, nâng cao chất lượng tổ chức bán trú ở trường Mầm Non. Tiếp tục thực hiện Đề án nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo học sinh dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025. Tập trung xây dựng trường Mầm non theo tiêu chí trường Mầm non kiểu mẫu.

Phối hợp với Mặt trận và các đoàn thể tăng cường công tác tuyên truyền vận động để hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, huy động số học sinh bỏ học còn lại trên địa bàn xã vào học các trường phổ thông hoặc bổ túc, phổ cập.

- *Về lĩnh vực y tế, sản số*: Chú trọng nâng cao chất lượng chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân; Tăng cường công tác tuyên truyền chính sách kế hoạch hóa gia đình để hạn chế đến mức thấp nhất việc sinh con thứ 3 trở lên; vận động toàn dân tham gia BHYT.

- *Về lĩnh vực văn hoá*: Đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền cán bộ, đảng viên và người dân hiến đất, cây trồng nhằm xây dựng khu bảo tồn làng văn hóa Cơ Tu tại thôn Dồi theo chủ trương của huyện. Tăng cường công tác quảng bá du lịch và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp khai thác, đầu tư du lịch trên địa bàn. Tích cực hỗ trợ, thúc đẩy Hợp tác xã du lịch cộng đồng Thác KaZan động có hiệu quả.

- *Về lĩnh vực xã hội*: Nắm bắt kịp thời tình hình đời sống nhân dân; thực hiện có hiệu quả kế hoạch giảm nghèo bền vững; có chính sách hỗ trợ kịp thời cho các hộ bị thiên tai, bão lũ có nguy cơ thiếu đói, tái nghèo. Quan tâm đến các hộ gia đình chính sách, thực hiện tốt công tác “Đền ơn đáp nghĩa”. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, ổn định và từng bước nâng cao đời sống nhân dân.

3. Nâng cao chất lượng quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện:

Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành gắn với việc kiểm tra, đôn đốc cán bộ công chức của các ban ngành cấp xã về thực hiện nhiệm vụ được giao. Phát huy tinh thần đoàn kết, nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên.

Tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; phát huy tác dụng tích cực trang thông tin điện tử xã. Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của Nhà nước, gắn với công tác tuyên truyền vận động của Mặt trận, các đoàn thể trong việc thực hiện các mục tiêu chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2022.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các thủ tục hành chính thông qua quy chế một cửa. Công khai quy trình giải quyết công việc ở cơ quan; quy chế ứng xử văn hóa công sở.

Thường xuyên sâu sát các thôn; làm tốt công tác tiếp dân và giải quyết kịp thời nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Chú trọng công tác tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính ở cơ sở, nhất là ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ được giao, nhằm góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu, kế hoạch theo Nghị quyết của Đảng ủy, HĐND xã đề ra.

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ KT-XH năm 2021 và kế hoạch phát triển KT-XH năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ huyện ủy;
- TT.HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- Mặt trận và đoàn thể;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các thành viên UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Chính